

Số: 11/2025/QĐST-DS

Thanh Phú, ngày 21 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 466/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần A; địa chỉ trụ sở: 201- 203 C, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc V, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần A. Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Khải H, chức vụ: Quyền Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần A. Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Hoàng Đức Q, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Thương mại cổ phần A – chi nhánh huyện T, tỉnh Bến Tre; địa chỉ: 19/3 khu phố A, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bến Tre. Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hoàng Đức Quang là ông Phạm Như Q, sinh năm 1992; địa chỉ: 150 khóm A, thị trấn L, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Ông Mai Văn C, sinh năm 1966 và bà Cao Thị B, sinh năm 1965; cùng địa chỉ: 105/3 ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Mai Văn C và bà Cao Thị B có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền tính đến ngày 14/6/2024 tổng cộng là 589.276.010 đồng (Năm trăm tám mươi chín triệu, hai trăm bảy mươi sáu ngàn, không trăm mười đồng) trong đó bao gồm: nợ gốc 500.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 6.072.603 đồng, nợ lãi quá hạn 35.847.945 đồng, lãi chậm trả lãi 202.975 đồng, nợ thẻ tín dụng 47.152.487 đồng (Số thẻ 970428xxxxxx9737 là 41.356.862 đồng, số thẻ: 356519xxxxxx2543 là 5.795.625 đồng). Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Ông Mai Văn C và bà Cao Thị B có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền lãi phát sinh tính từ ngày 15/6/2024 theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng từng lần số 0042/2023/609-TD-CV ngày 13/02/2023 và Hợp đồng thẻ tín dụng cho đến khi ông Mai Văn C và bà Cao Thị B thanh toán hết nợ

cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A.

Trong trường hợp ông Mai Văn C và bà Cao Thị B không trả nợ hoặc trả không đầy đủ nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A thì Ngân hàng Thương mại cổ phần A được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng biện pháp cưỡng chế, kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm cùng toàn bộ vật phụ, hoa lợi, lợi tức, doanh thu và các quyền phát sinh từ tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A, đối với tài sản là thửa đất số 47, tờ bản đồ số 17, tọa lạc tại ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 707390, sổ vào sổ cấp GCN: CS07425 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 18/5/2020 cho ông Mai Văn C, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0029/2023/609-TD-BĐ ngày 13/02/2023.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán và xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Mai Văn C và bà Cao Thị B cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A. Trường hợp nếu số tiền thu được từ bán và xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết nghĩa vụ nợ thì ông Mai Văn C và bà Cao Thị B phải có nghĩa vụ liên đới trả hết khoản nợ còn lại cho hết khi hết nợ.

2.2. Về chi phí tố tụng là 2.000.000 đồng, Ngân hàng Thương mại cổ phần A tự nguyện chịu và đã nộp xong.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Mai Văn C và bà Cao Thị B tự nguyện liên đới chịu 13.785.520 đồng.
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 13.786.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003627 ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú